

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B5** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH08280** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Thực tập tốt nghiệp**
Số TC: **8**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403021788	Đỗ Thanh	Nhựt	01/12/2005				6	5.0	5.0			5.0		5.1
2	2253403021789	Trần Trọng	Phúc	03/02/2007				5	5.0	5.0			5.0		5.0
3	2253403021790	Nguyễn Văn	Quân	15/10/2007				6	5.0	5.0			5.0		5.1
4	2253403021792	Phạm Thanh	Thảo	03/01/2007				7	6.0	8.0			7.0		7.0
5	2253403021793	Nguyễn Phúc	Thịnh	28/04/2007				7	6.0	8.0			7.0		7.0
6	2253403021794	Hồ Thị Anh	Thư	20/01/2007				8	6.0	8.0			7.0		7.1
7	2253403021797	Phùng Mạnh	Tiến	17/11/2007				7	6.0	8.0			7.0		7.0
8	2253403021798	Uông Thị Kim	Tiền	30/11/2007				8.5	6.0	8.0			7.0		7.1
9	2253403021799	Phạm Trần Huỳnh	Trâm	22/03/2007				6.5	6.0	8.0			7.0		7.0
10	2253403021801	Nguyễn Đoàn Tấn	Trúc	13/05/2007				6	6.0	6.0			6.0		6.0
11	2253403021803	Nguyễn Công	Vinh	08/05/2007				8	6.0	8.0			7.0		7.1
12	2253403021805	Lê Thị Tường	Vy	15/09/2006				8.5	6.0	8.0			7.0		7.1
13	2253403021808	Võ Hữu	Trí	12/10/2007				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 8 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Từ Cao Thanh Hà